TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93 /2021/HS-ST
Ngày 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Mỹ Cẩm

2/ Bà Nguyễn Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan là Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 09 đường Phú Hòa, Phường 07, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đoàn Quang H, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1966, nơi sinh: Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 9/10A đường N, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 9/10A đường N, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên Công ty Vietnammobile; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Quang H2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y (đã chết); vợ Đào Hồng H1, sinh năm 1971; 02 người con Đoàn Quang D, sinh năm: 2000 và Đoàn Quang Đ, sinh năm: 2005; tiền án: Không, tiền sự: Không (Bị cáo tại ngoại)

Người bào chữa Luật sư Lê Quang Đ – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị hại:* Bà Trần Thu H3, sinh năm: 1965

Địa chỉ: 9/1D đường N, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Hoàng Công Nam Đắc H4, sinh năm: 1962

Địa chỉ: 9/7 đường N, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/5/2021, Đoàn Quang H dùng chổi quét xà bần trên tấm kính trước hiên nhà (tầng 1) số 9/10A Trần Mai Ninh, Phường 12, quận T xuống mặt đường, sau đó dùng nước tạt xà bần trôi xuống mặt đường trước nhà bà H3. Bà H3 đi qua phản ánh vấn đề trên với H, hai bên lời qua tiếng lại, H dùng tay trái nhặt một khối gạch bê tông có chiều dài 16 cm, chiều rộng 07 cm, chiều cao 08 cm cạnh nhà mình đưa lên cao ném về phía bà H3, trúng vào mặt bà H3 gây thương tích trên môi phải và gãy răng, chảy máu. Bà H3 la lên, H bỏ vào nhà. Bà H3 được gia đình đưa đến Bệnh viện quận T cấp cứu (khâu vết thương), sau đó đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nha khoa Kim – Chi nhánh Cộng Hòa, số 304 Cộng Hòa, Phường 13, quận T khám răng. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, bà H3 đến Công an Phường 12, quận T trình báo sự việc, yêu cầu xử lý hình sự đối với Đoàn Quang H.

Người làm chứng ông Hoàng Công Nam Đắc Hùng khai: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/5/2021, ông Hùng đang đứng tưới cây trước nhà số 9/7 Trần mai Ninh, Phường 12, quận T thì nghe bà H3 ở nhà 9/1D đường Trần Mai Ninh, Phường 12, quận T la "Ỷ xây nhà cao, nước đổ tràn qua nhà" thì bất ngờ trong nhà 9/10A đường Trần Mai Ninh có ai trong nhà quăng 01 (Một) cục đá to vào mặt bà H3 gây chảy máu, gãy răng. Ông thấy bà H3 ôm mặt chạy vào trong nhà 9/1D đường Trần Mai Ninh, Phường 12, quận T nhưng do choáng nên bà H3 ngã xuống. Ông Hùng cho biết giữa bà H3 và nhà 9/10A đường Trần Mai Ninh đã có mâu thuẫn với nhau từ trước do vấn đề xây nhà.

* Vật chứng của vụ án: 01 (một) khối gạch bê tông có chiều dài 16 cm, chiều rộng 07 cm, chiều cao 08 cm; có vết máu đã khô.

Tại Bản Kết luận trưng cầu giám định thương tích số 530/TgT.21 ngày 16/6/2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của bà Trần Thu H3 như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng mặt phải gây rách da, nứt 1/3 chóp răng 1.2, gãy ngang dưới nướu răng 1.3, bể ½ phía gần răng 4.2, nứt ngang ½ răng 4.3 đã được điều trị, hiện:

+ Một sẹo vùng môi trên phải kích thước 1,5x0,1cm

+ Một sẹo vùng cằm phải kích thước 2,1x0,1cm

+ Hình ảnh răng 1.2, trám răng 4.2, chân răng 1.3 và 4.3 trên phim Xquang

+ Tình trạng ổn định

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y

tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (mười một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Chấn thương do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự

- Thông tư 22/2019/TT-BYT không qui định về thẩm mỹ đối với chấn thương trên."

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 760/KLGĐ ngày 02/8/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với bị cáo Đoàn Quang H như sau:

"1.1 Về y học:

Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/5/2021 cho đến hiện tại, đối tượng bị biến đổi nhân cách kéo dài sau bệnh tâm thần/rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hiện tại giai đoạn hưng cảm không có triệu chứng loạn thần (F62.1/F31-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/5/2021 cho đến hiện tại, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

Bản cáo trạng số 68/CTr-VKS ngày 18 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đoàn Quang H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm 00 tháng đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo tự bào chữa: Luật sư của bị cáo cũng như bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Tuy nhiên Luật sư của bị cáo đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ thay vị tù có thời hạn vì bị cáo có bệnh về tâm thần thể rối loạn lưỡng cực cảm xúc.

Ý kiến của bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo có bệnh kéo dài, không thể chịu được âm thanh tiếng ồn lớn hay sự đả kích từ bên ngoài, bị cáo hứa trở thành công dân tốt và sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, đủ cơ sở kết luận: Giữa Đoàn Quang H và bà Trần Thu H3 do có mâu thuẫn từ trước nên ngày 06/5/2021, khi H đang quét xà bần thì bà H3 đi qua phản ánh vấn đề trên với H thì H dùng tay trái nhặt một khối gạch bê tông có chiều dài 16 cm, chiều rộng 07 cm, chiều cao 08 cm cạnh nhà mình đưa lên cao ném về phía bà H3, trúng vào mặt bà H3 gây thương tích trên môi phải và gãy răng, chảy máu gây thương tích 11% (Mười một). Hành vi nêu trên của H đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung hình phạt "*Dùng hung khí nguy hiểm*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (tình tiết định khung theo điểm a khoản 1 Điều 134). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy là lỗi vô ý nhưng hậu quả nghiêm trọng vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng; bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt gia đình có công với cách mạng, là lao động chính và đang phải điều trị bệnh tâm thần thể rối loạn lưỡng cực cảm xúc nên cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Việc đại diện viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để đề nghị áp dụng điểm b, q, f, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét thấy bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ (điểm b,q,f,s) quy định tại khoản 1 Điều 51; có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (gia đình bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự) bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, không thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do đó Hội đồng xét xử thống nhất cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 (một) khối gạch bê tông có chiều dài 16 cm, chiều rộng 07 cm, chiều cao 08 cm; có vết máu đã khô. Xét đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu) đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời có đơn bãi đối với bị cáo nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 47 và điểm b, q, f, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 30; Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 329 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Quang H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Đoàn Quang H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đoàn Quang H cho Ủy ban nhân dân phường12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khối gạch bê tông có chiều dài 16 cm, chiều rộng 07 cm, chiều cao 08 cm; có vết máu đã khô, bên

ngoài có chữ ký của Trần Thu H3 và mộc dấu Công an phường 12, quận T theo Phiếu nhập kho vật chứng số 60/PNK ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

5. Về quyền kháng cáo Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. T;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (PC53);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu vp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Lan Ngọc

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. T;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (PC53);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu vp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Lan Ngọc